2026-10-22 CSCA30_De_09_Cau_015

Mã bài CSCA30_De_09_Cau_015
Đề 09 · Câu 015 · Ngày 2026-10-22
Chương 07 - Dãy số · Dễ

Kết quả / 答案 A

解题步骤 · Lời giải tiếng Trung

第1步：逐个计算相邻项差：第 1、3 个数列差为常数。
→ 原理：相邻两项之差为常数是等差数列，之比为常数是等比数列。
第2步：共 2 个等差数列。
→ 原理：把已求得的值代入上一步的公式，按先乘方、再乘除、后加减的顺序仔细计算，并约分到最简。
说明：四组的相邻差分别为 $6,6,6$；$2,3,4$；$-2,-2,-2$；$2,4,8$。只有第一、第三组差值恒定，故共有 2 组。
结论：选 A。

Các bước giải · Lời giải tiếng Việt

Bước 1 – Tính hiệu liên tiếp từng dãy:
→ Lý thuyết: Một dãy là cấp số cộng khi hiệu hai số hạng liên tiếp luôn bằng nhau; là cấp số nhân khi thương hai số hạng liên tiếp luôn bằng nhau.
• $7, 13, 19, 25$: $6, 6, 6$ – cấp số cộng.
• $2, 4, 7, 11$: $2, 3, 4$ – không.
• $-1, -3, -5, -7$: $-2, -2, -2$ – cấp số cộng.
• $2, 4, 8, 16$: $2, 4, 8$ – không (là cấp số nhân).
Bước 2 – Có 2 cấp số cộng.
→ Lý thuyết: Thay các giá trị đã có vào công thức của bước trước và tính toán cẩn thận theo thứ tự: lũy thừa, rồi nhân – chia, cuối cùng cộng – trừ; rút gọn phân số về tối giản.
Nhận xét: Hiệu liên tiếp của dãy thứ nhất là $6, 6, 6$; dãy thứ hai là $2, 3, 4$; dãy thứ ba là $-2, -2, -2$; dãy thứ tư là $2, 4, 8$. Chỉ dãy thứ nhất và thứ ba có hiệu không đổi, nên có 2 cấp số cộng.
Kết luận: chọn A.

Mở đề bài / 查看题目